

Số: 11/2021/QĐST- DS

Chư Prông, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2020/TLST- DS ngày 09 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Đức T** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh Quang H** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phố Núi, theo quyết định số 804/QĐ- BIDV ngày 22/8/2019; Người được ủy quyền lại: Ông **Trần Minh M** - chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Chư Prông thuộc chi nhánh phố Núi, (theo quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 1087/QĐ- BIDV.PNU, ngày 26/8/2020.

- Bị đơn: Ông **Phan Văn D**, sinh năm 1985 cùng bà **Nguyễn Thị Hoa Q**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 20/01/2021 ông Phan Văn D và bà Nguyễn Thị Hoa Q thừa nhận có nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ, số tiền 351.715.068 đồng (ba trăm năm mươi một triệu bảy trăm mười lăm nghìn không trăm sáu mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng) và tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 20/01/2021 là 51.715.068 đồng (năm mươi một triệu bảy trăm mười lăm nghìn không trăm sáu mươi tám đồng), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 20/01/2021).

2.2. *Về phương thức và thời hạn thanh toán:* Ngày 20/4/2021 (dương lịch) ông Phan Văn D và bà Nguyễn Thị Hoa Q có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền 351.715.068 đồng (*ba trăm năm mươi một triệu bảy trăm mười lăm nghìn không trăm sáu mươi tám đồng*), trong đó nợ gốc là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng) và tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 20/01/2021 là 51.715.068 đồng (*năm mươi một triệu bảy trăm mười lăm nghìn không trăm sáu mươi tám đồng*), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 20/01/2021).

Trường hợp ông Phan Văn D và bà Nguyễn Thị Hoa Q vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý tài sản đang thế chấp, theo:

Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2016/8685493/HĐBĐ lập ngày 23/6/2016 được Công chứng tại văn phòng công chứng Chư Prông, tỉnh Gia Lai, địa chỉ 138 Hùng Vương, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai, công chứng ngày 24/6/2016. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, trên đất thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 40; tờ bản đồ số 4 tại xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 9560,0m<sup>2</sup> đất, Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 752330 được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/6/2016. Để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (20/01/2021) ông Phan Văn D và bà Nguyễn Thị Hoa Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. *Về án phí:* Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là  $(351.715.068 \times 5\%) \times 50\% = 8.792.877$  (tám triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng).

Bị đơn ông Phan Văn D và bà Nguyễn Thị Hoa Q tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 8.792.877 (tám triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh Phố Núi số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 8.294.486 đồng (tám triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng) theo biên lai thu tiền số 0006843 ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.4. *Về chi phí Tổ tụng*: Ông Phan Văn D và bà Nguyễn Thị Hoa Q thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Khả Thế**